TÒA ÁN ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2025/QĐST-DS	*Hưng Yên, ngày 21 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: sau khi ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử và trước khi mở phiên tòa, đương sự đã giao nộp tài liệu, chứng cứ và Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ, xác định: ngày 23/11/2022, Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hưng Yên) đã lập Biên bản xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông, đối với ông Nguyễn Hữu C (là đại diện dòng họ Nguyễn H) đã có hành vi: xây dựng cổng, lắp cánh cổng, xây tường bao trái quy định trên đất giao thông. Ngày 03/01/2023, Ủy ban nhân dân xã Q ban hành Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ và ngày 09/01/2023 Ủy ban nhân dân xã Q tiếp tục ban hành Thông báo số 01/TB-UBND v/v thực hiện nghiêm Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Tại khoản 5 Điều 1 của Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ ngày 03/01/2023 đã quyết định: Buộc ông C tháo dỡ cổng dòng họ, mở cánh cổng cho các hộ xung quanh đi lại thuận tiện. Thời gian thực hiện: 06/01/2023 kể từ ngày nhận được Quyết định. Hết thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định này mà ông Nguyễn Hữu C không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/9/2023, các thành viên Hội đồng gia tộc họ Nguyễn H (trong đó có ông Nguyễn Hữu C) đã có đơn khiếu nại Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ ngày 03/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q. Theo ông C, đơn khiếu nại đã được gửi ngay từ thời điểm làm đơn đến Ủy ban nhân dân xã Q nhưng đến nay ông vẫn chưa nhận được văn bản giải quyết nào của UBND xã Q (nay là Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hưng Yên)

Theo quy định tại Điều 9 Luật khiếu nại thì thời hiệu khiếu nại là 90 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hành chính hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính. Ngày 04/01/2023 ông Nguyễn Hữu C đã nhận được Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ ngày 03/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q. Tuy nhiên, đến ngày 08/9/2023 ông C và các thành viên trong Hội đồng gia tộc họ Nguyễn H mới có đơn khiếu

nại Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ ngày 03/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q là quá thời hiệu khiếu nại.

Đồng thời, theo Điều 28 Luật khiếu nại quy định: thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý, đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Khoản 2 Điều 33 Luật khiếu nại quy định: hết thời hạn giải quyết khiếu nại quy định tại Điều 28 của Luật này mà khiếu nại lần đầu không được giải quyết hoặc người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Như vậy, ông Nguyễn Hữu C và các thành viên trong Hội đồng gia tộc họ Nguyễn H làm đơn khiếu nại quá thời hiệu khiếu nại cũng như không khiếu nại lần hai và không khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án. Do đó, Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hưng Yên) đã có hiệu lực pháp luật.

Tòa án đã thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn (là thành viên trong Hội đồng gia tộc họ Nguyễn H) phải tháo dỡ toàn bộ cổng trả lại lối đi chung. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng với nội dung Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 02/QĐ-KPHQ ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hưng Yên) đã giải quyết. Như vậy, sự việc đã được giải quyết bằng quyết định đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 26/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc: tranh chấp lối đi chung, giữa:

1- Nguyên đơn: ông Phan Nguyên Â, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị C1, sinh năm 1963

2- Bị đơn: ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1970

Đều ở địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn N, xã M, tỉnh Hưng Yên)

3- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình: Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hưng Yên

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Đ- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M

3.2. Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1956

3.3. Ông Nguyễn Tất L1, sinh năm 1957

3.4. Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1955

Đều ở địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn N, xã M, tỉnh Hưng Yên)

3.5. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1962

3.6. Ông Nguyễn Hữu C2, sinh năm 1957

3.7. Ông Nguyễn Ngọc L2, sinh năm 1940

Đều ở địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn N, xã M, tỉnh Hưng Yên)

3.8. Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1971; địa chỉ: số A T, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số A T Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh)

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

1. Nguyên đơn không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

2. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn phải chịu 6.100.000 (Sáu triệu một trăm nghìn đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản (nguyên đơn đã nộp đủ).

III. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8, Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Hùng